

---

# IMPROVING THE QUALITY OF TEACHING DANCESPORTS FOR STUDENTS AT THANH HOA UNIVERSITY OF CULTURE, SPORTS AND TOURISM

**Le Thi Thanh Loan**

Thanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism

Email: *lethithanhloan@dvttdt.edu.vn*

Received: 29/12/2023

Reviewed: 11/4/2024

Revised: 15/4/2024

Accepted: 24/5/2024

Released: 31/5/2024

*Through a survey, the paper evaluated the current status of teaching and learning Dancesports at Thanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism. Thus, the paper proposed a number of solutions to improve the quality of teaching and learning dancesports for students to achieve good leaning results.*

**Key words:** Current status; Solutions; Dancesports; Students at Thanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism.

---

## **1. Giới thiệu**

Khiêu vũ thể thao (Dance sport) là một hoạt động không những để rèn luyện phát triển thể chất và giải trí, mà còn làm đẹp cơ thể; là môn thể thao ưa thích để nhiều người cùng chia sẻ, gắn kết hoạt động cộng đồng. Chính vì vậy, khiêu vũ thể thao nên được phát triển trong môi trường của học sinh sinh viên tại các cơ sở giáo dục, đào tạo. [5]

Trong những năm qua, công tác giáo dục thể chất (GDTC) luôn được Ban giám hiệu Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa chú trọng, quan tâm và đầu tư. Bên cạnh đó, trước nhu cầu đổi mới về công tác dạy học học phần GDTC cho sinh viên, nhà trường đã đưa môn học Khiêu vũ thể thao vào giảng dạy cho sinh viên các lớp không chuyên trong toàn trường. Tuy nhiên, qua thực tế cho thấy vẫn còn những hạn chế nhất định trong quá trình triển khai thực hiện môn học như: nội dung chương trình môn học chưa đa dạng, phong phú; cơ sở vật chất, đội ngũ giảng viên chưa hoàn toàn đáp ứng nhu cầu dạy học và thực hiện các hoạt động ngoại khóa của sinh viên [1]...

Việc đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng dạy học môn Khiêu vũ thể thao cho sinh viên Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa là cần thiết, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường hiện nay.

## **2. Tổng quan nghiên cứu vấn đề**

Khiêu vũ thể thao là môn học được tập luyện có sự kết hợp giữa âm nhạc và chuyển động cơ thể, các động tác nhẹ nhàng phù hợp với thể lực của người Việt Nam, vì vậy môn học này được nhiều trường cao đẳng, đại học trên cả nước đưa vào chương trình đào tạo. Các giải thi đấu khiêu vũ cấp trường, liên trường hay cấp tỉnh, liên tỉnh đã được tổ chức thường niên. Về mặt lý luận, đã có không ít các nhà nghiên cứu quan tâm đến môn Khiêu vũ thể thao ở các lĩnh vực nghiên cứu khác nhau, đặc biệt là nghiên cứu trong môi trường học tập để người học cũng như giáo viên giảng dạy bộ môn này đạt được hiệu quả cao khi thực hiện, như: Luận án Tiến sĩ của tác giả Chu Thị Bích Vân (2013) “*Nghiên cứu kỹ thuật phương pháp giảng dạy hiệu quả tập luyện vũ đạo thể thao giải trí (Breakin) đối với sinh viên*” đã nghiên cứu về vũ đạo thể thao giải trí nói chung và môn Breakin nói riêng, là một trong những môn rất phù hợp với sở thích, giới tính, lứa tuổi và sức khỏe của sinh viên nước ta. Tác giả cũng phân tích và đưa ra chỉ số nhu cầu hoạt động về thể dục thể thao, về vũ đạo thể thao giải trí (Breakin) tại các trường chuyên nghiệp từ cao đẳng, đại học ở nước ta đang đem lại kết quả tốt về sức khỏe, thể chất, tinh thần đối với sinh viên [7]. Ngoài ra còn một số công trình nghiên cứu khác: Phùng Xuân Dũng (2017), *Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa cho sinh viên Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội* [3]; Luận án Tiến sĩ của tác giả Tô Thị Hương (2020), “*Phát triển Khiêu vũ thể thao (Dancesport) trong các trường đại học tỉnh Thanh Hóa*” đã nghiên cứu và đề xuất mô hình phát triển các câu lạc bộ Khiêu vũ thể thao sinh viên Thanh Hóa cũng như cách thức tổ chức câu lạc bộ, ban hành điều lệ giải, quy chế hoạt động... [4].

## **3. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu**

Trong quá trình tìm hiểu và nghiên cứu, bài viết đã sử dụng các phương pháp: phân tích, tổng hợp tài liệu làm cơ sở lý luận để đưa ra các nhận định khoa học; phương pháp phỏng vấn, khảo sát xã hội học để làm rõ hơn thực trạng dạy và học môn Khiêu vũ thể thao, từ đó làm cơ sở để đưa ra các giải pháp khắc phục hạn chế trong giảng dạy và học tập môn Khiêu vũ thể thao tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa; Phương pháp thống kê đưa ra các chỉ số về thực trạng, kết quả học tập, cơ sở vật chất, đội ngũ giảng viên, chương trình đào tạo...

## **4. Kết quả nghiên cứu**

### **4.1. Thực trạng dạy học môn Khiêu vũ thể thao tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa**

#### **4.1.1. Về nội dung chương trình**

Chương trình đào tạo học phần Giáo dục thể chất của Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo [2]. Trong đó, môn Khiêu vũ thể thao là môn tự chọn giảng dạy cho sinh viên không chuyên được bố trí sau khi học xong học phần bắt buộc (học kỳ 2 của năm học thứ nhất).

**Bảng 1: Nội dung chương trình môn Khiêu vũ thể thao của sinh viên không chuyên tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa**

| TT | Nội dung môn học khiêu vũ thể thao |    |                             |
|----|------------------------------------|----|-----------------------------|
|    | Kỹ thuật vũ điệu chachacha         |    | Kỹ thuật vũ điệu Rumba      |
| 1  | Dáng điệu                          | 8  | Dáng điệu                   |
| 2  | Tư thế                             | 9  | Tư thế                      |
| 3  | Chuyển động cơ bản                 | 10 | Chuyển động cơ bản          |
| 4  | Chuyển động tay, chân, hông        | 11 | Chuyển động tay, chân, hông |
| 5  | Chuyển động đôi                    | 12 | Chuyển động đôi             |
| 6  | Kỹ thuật xoay                      | 13 | Kỹ thuật xoay               |
| 7  | Bài chachacha quy định             | 14 | Bài Rumba quy định          |

Qua bảng 1 ta thấy: Nội dung môn học Khiêu vũ thể thao giảng dạy cho sinh viên không chuyên với thời lượng 60 tiết, dạy 2 nội dung (kỹ thuật vũ điệu chachacha, kỹ thuật vũ điệu rumba), được bố trí trong học kỳ II năm thứ nhất. Với nội dung chương trình hiện nay cho thấy còn thiếu tính phù hợp để nâng cao chất lượng môn học, vì vậy quá trình giảng dạy và trang bị kiến thức, kỹ năng thực hành các kỹ thuật cơ bản của môn học cần bổ sung thêm một số nội dung cho phù hợp với mục tiêu đào tạo như: Kỹ thuật nghe và đếm nhạc, bước đệm, các bài tập hỗ trợ chuyên môn.

*4.1.2. Về đội ngũ giảng viên*

Đội ngũ giảng viên giảng dạy học phần GDTC và tổ chức quản lý phong trào thể dục thể thao (TDTT), trong đó có môn Khiêu vũ thể thao là vấn đề hết sức cần thiết, giúp cho phong trào TDTT trong học sinh, sinh viên phát triển. Thực trạng đội ngũ giảng viên tham gia giảng dạy GDTC tại khoa TDTT, cụ thể:

**Bảng 2: Thực trạng đội ngũ giảng viên tham gia giảng dạy học phần GDTC và môn Khiêu vũ thể thao tại khoa TDTT**

| Thứ tự/<br>Giới tính | Số lượng  | Kết quả thống kê giảng viên |           |           |           |          |
|----------------------|---|-----------------------------|-----------|-----------|-----------|----------|
|                      |   | Thâm niên                   |           | Trình độ  |           |          |
|                      |   | < 10 năm                    | ≥ 10 năm  | Tiến sĩ   | Thạc sĩ   | Đại học  |
| <b>1</b>             | <b>Đội ngũ giảng viên giảng dạy học phần GDTC</b>         |                             |           |           |           |          |
| Nam                  | 09  | 01                          | 08        | 02        | 07        | 0        |
| Nữ                   | 05  | 01                          | 03        | 02        | 02        | 0        |
| <b>Tổng</b>          | <b>14</b>   | <b>02</b>                   | <b>11</b> | <b>05</b> | <b>09</b> | <b>0</b> |
| <b>2</b>             | <b>Đội ngũ giảng viên giảng dạy môn Khiêu vũ thể thao</b> |                             |           |           |           |          |
| Nam                  | 01  | 01                          | 0         | 0         | 01        | 0        |
| Nữ                   | 02  | 02                          | 0         | 01        | 01        | 0        |
| <b>Tổng</b>          | <b>03</b>   | <b>03</b>                   | <b>0</b>  | <b>01</b> | <b>02</b> | <b>0</b> |

Kết quả bảng 2 cho thấy giảng viên tham gia giảng dạy GDTC tại khoa TDTT, Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa có trình độ chuyên môn cao với 04 giảng viên có trình độ tiến sĩ và 09 giảng viên có trình độ thạc sĩ. Thâm niên giảng dạy đều đảm bảo

## THỂ DỤC THỂ THAO

trong đó có 11 giảng viên có hơn 10 năm kinh nghiệm giảng dạy và 02 giảng viên dưới 10 năm kinh nghiệm giảng dạy.

Đội ngũ giảng viên dạy môn Khiêu vũ thể thao hiện nay có 3 giảng viên, 02 nữ, 01 nam và đều có thâm niên công tác trên 10 năm, trong đó trình độ tiến sĩ có 01 giảng viên và thạc sĩ 02 giảng viên.

Qua nghiên cứu, có thể thấy về cơ bản đội ngũ giảng viên giảng dạy tại khoa TDDT nói chung và giảng viên giảng dạy môn Khiêu vũ thể thao nói riêng đủ về số lượng và đảm bảo chất lượng theo quy định, cơ bản đáp ứng được nhu cầu giảng dạy cho sinh viên.

### 4.1.3. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giảng dạy

Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy và học tập học phần GDTC trong đó có môn Khiêu vũ thể thao luôn là yếu tố cần thiết tác động trực tiếp đến hiệu quả giáo dục và đào tạo. Cơ sở vật chất sân bãi, dụng cụ đáp ứng điều kiện để thực hiện nhiệm vụ giảng dạy và học tập môn Khiêu vũ Thể thao là yếu tố cần quan trọng. Vì vậy, quá trình nghiên cứu tiến hành khảo sát thực trạng cơ sở vật chất tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, kết quả trình bày ở bảng 4.

**Bảng 4: Thực trạng cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy học phần GDTC và môn Khiêu vũ thể thao tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa**

| TT | Loại hình sân bãi dụng cụ | Năm học 2022 - 2023 |     |            |     |
|----|---------------------------|---------------------|-----|------------|-----|
|    |                           | Số lượng            | Tốt | Trung bình | Kém |
| 1  | Sân bóng chuyên hơi       | 2                   | 0   | 2          | 0   |
| 2  | Sân bóng rổ               | 1                   | 0   | 1          | 0   |
| 3  | Sân bóng chuyên           | 1                   | 0   | 1          | 0   |
| 4  | Sân cầu lông              | 3                   | 3   | 0          | 0   |
| 5  | Bàn bóng bàn              | 4                   | 2   | 1          | 1   |
| 6  | Nhà đa năng               | 1                   | 0   | 1          | 0   |
| 7  | Loa kéo                   | 1                   | 0   | 1          | 0   |

Kết quả tại bảng 4 cho thấy cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy học phần GDTC của Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa đã đáp ứng một số nội dung của học phần. Tuy nhiên, đối với dạy học môn Khiêu vũ thể thao vẫn còn thiếu về số lượng (hiện nay mới chỉ có 01 loa kéo để phục vụ dạy học cho sinh viên toàn khóa) và sân tập (do những buổi học trời mưa không học được ngoài trời phải học trong nhà đa năng). Điều này phần nào đã ảnh hưởng đến chất lượng dạy học của học phần.

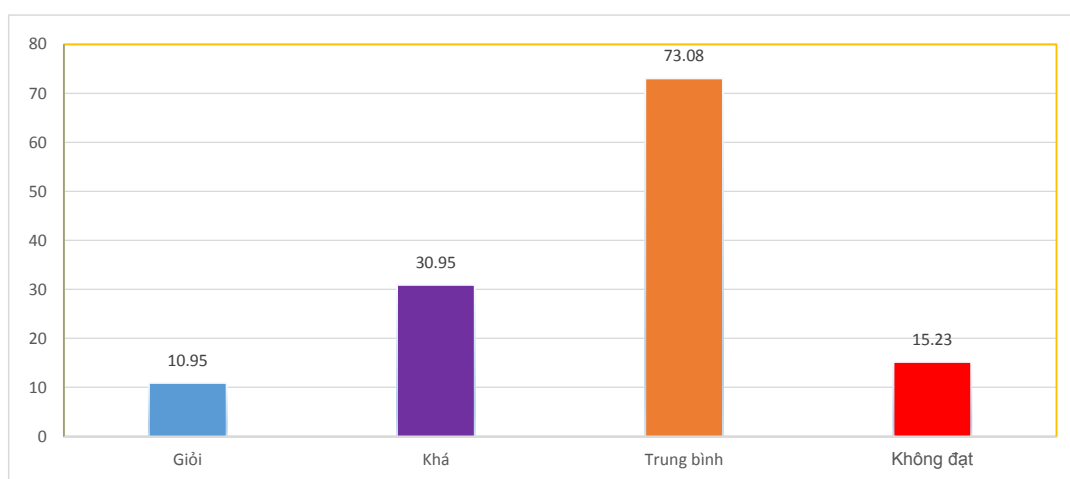
### 4.1.4. Về kết quả học tập môn Khiêu vũ thể thao của sinh viên

Khảo sát kết quả học tập môn Khiêu vũ thể thao năm học 2022 - 2023 của sinh viên Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, như sau:

**Bảng 5: Kết quả học tập môn Khiêu vũ thể thao của sinh viên Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa (n = 210)**

| TT | Khối lớp     | Tổng số | Giỏi |       | Khá |       | Trung bình |       | Không đạt |       |
|----|--------------|---------|------|-------|-----|-------|------------|-------|-----------|-------|
|    |              |         | SL   | %     | SL  | %     | SL         | %     | SL        | %     |
| 1  | ĐH GDMN K11A | 35      | 4    | 11.42 | 10  | 28.57 | 15         | 42.85 | 6         | 17.14 |

|                   |              |            |           |              |           |              |           |              |           |              |
|-------------------|--------------|------------|-----------|--------------|-----------|--------------|-----------|--------------|-----------|--------------|
| 2                 | ĐH GDMN K11B | 34         | 3         | 8.88         | 12        | 35.29        | 14        | 41.17        | 5         | 14.70        |
| 3                 | ĐH GDMN K11C | 32         | 3         | 9.37         | 10        | 31.25        | 13        | 40.62        | 6         | 18.75        |
| 4                 | ĐH GDMN K11D | 35         | 4         | 11.42        | 12        | 34.28        | 15        | 42.85        | 4         | 11.42        |
| 5                 | ĐH SPAN K11  | 39         | 6         | 15.38        | 13        | 33.33        | 16        | 41.02        | 4         | 10.25        |
| 6                 | ĐH TN, ĐHK11 | 35         | 3         | 8.57         | 8         | 22.85        | 17        | 48.57        | 7         | 20.00        |
| <b>Trung bình</b> |              | <b>210</b> | <b>23</b> | <b>10.95</b> | <b>65</b> | <b>30.95</b> | <b>90</b> | <b>73.08</b> | <b>32</b> | <b>15.23</b> |



**Biểu đồ 1: Tỷ lệ trung bình kết quả học tập môn Khiêu vũ thể thao của sinh viên năm học 2022 – 2023**

Thông qua kết quả tại bảng 5 và biểu đồ 1 cho thấy: Kết quả học tập môn Khiêu vũ thể thao của sinh viên Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa: loại giỏi 10.95%, loại khá 30.95%, loại trung bình 73.08%, không đạt 15.23. Trong đó, loại trung bình 73.08% cao nhất, loại tốt ít nhất 10.95%. Từ những kết quả số liệu trên cho thấy những sinh viên có kết quả học tập xếp loại giỏi tương đối ít (chỉ có 10,95%).

**4.2. Lựa chọn giải pháp nâng cao chất lượng dạy học môn Khiêu vũ thể thao cho sinh viên Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa**

Để lựa chọn được các giải pháp, quá trình nghiên cứu đã tiến hành khảo sát, thu thập, tổng hợp các tài liệu làm cơ sở khoa học lý luận, phân tích đánh giá thực trạng thông qua phỏng vấn trực tiếp các chuyên gia, giảng viên, nhà quản lý trong lĩnh vực thể dục thể thao làm cơ sở thực tiễn. Câu hỏi được chia thành các mức độ: Rất phù hợp; Phù hợp; Chưa phù hợp, và kết quả phỏng vấn là cơ sở để lựa chọn các giải pháp. Kết quả phỏng vấn trực tiếp xem tại bảng 6.

**Bảng 6: Lựa chọn giải pháp nâng cao chất lượng dạy học môn Khiêu vũ thể thao cho sinh viên Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa (n = 36)**

| TT | Tiêu chí | Kết quả phỏng vấn    |                  |                        | Tổng |
|----|----------|----------------------|------------------|------------------------|------|
|    |          | Rất phù hợp (3 điểm) | Phù hợp (2 điểm) | Không phù hợp (1 điểm) |      |
|    |          |                      |                  |                        |      |

**THỂ DỤC THỂ THAO**

|    |  | n  | Điểm | n  | Điểm | n  | Điểm | Điểm | %    |
|----|--|----|------|----|------|----|------|------|------|
| 1  | Nâng cao hiểu biết về vị trí, vai trò của khiêu vũ thể thao đối với mục tiêu phát triển thể chất cho sinh viên | 27 | 81   | 8  | 16   | 1  | 1    | 98   | 90.7 |
| 2  | Thường xuyên bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ giảng viên giảng dạy môn khiêu vũ thể thao             | 26 | 78   | 5  | 10   | 5  | 5    | 88   | 81.5 |
| 3  | Tăng cường sự phối hợp liên kết với các tổ chức đơn vị giảng dạy khiêu vũ thể thao cho sinh viên               | 27 | 81   | 8  | 16   | 1  | 1    | 98   | 90.7 |
| 4  | Tổ chức các hoạt động tập luyện khiêu vũ thể thao ngoại khóa cho sinh viên                                     | 28 | 84   | 3  | 6    | 5  | 5    | 95   | 87.9 |
| 5  | Đổi mới nội dung dạy học môn Khiêu vũ thể thao   | 26 | 78   | 6  | 12   | 4  | 4    | 88   | 81.5 |
| 6  | Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất phục vụ dạy học khiêu vũ thể thao   | 27 | 81   | 7  | 14   | 2  | 2    | 97   | 89.8 |
| 7  | Thường xuyên tổ chức phong trào giao lưu và thi đấu khiêu vũ thể thao ở đơn vị trong và ngoài trường           | 31 | 93   | 4  | 8    | 1  | 1    | 102  | 94.4 |
| 8  | Kêu gọi đầu tư các nhà tài trợ về cơ sở vật chất phục vụ dạy học môn Khiêu vũ thể thao                         | 13 | 39   | 12 | 24   | 11 | 11   | 74   | 68.5 |
| 9  | Xây dựng hệ thống giải thi đấu khiêu vũ thể thao trong trường cho sinh viên                                    | 12 | 36   | 13 | 26   | 11 | 11   | 73   | 67.5 |
| 10 | Mở lớp đào tạo, lớp năng khiếu khiêu vũ thể thao tại trường  | 10 | 30   | 12 | 24   | 14 | 14   | 68   | 62.9 |

Thông qua bảng 6, tác giả chỉ lựa chọn những giải pháp có tỷ lệ từ 80% trở lên vào quá trình nghiên cứu, những giải pháp dưới 80% sẽ được loại bỏ, kết quả cụ thể như sau:

1. Nâng cao hiểu biết về vị trí, vai trò của khiêu vũ thể thao đối với mục tiêu phát triển thể chất cho sinh viên.
2. Thường xuyên bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ giảng viên giảng dạy môn Khiêu vũ thể thao.
3. Tăng cường phối hợp, liên kết với các tổ chức đơn vị giảng dạy khiêu vũ thể thao cho sinh viên nhà trường.
4. Tổ chức các hoạt động tập luyện khiêu vũ thể thao ngoại khóa cho sinh viên.

5. Đổi mới nội dung dạy học môn Khiêu vũ thể thao.
6. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất phục vụ dạy học khiêu vũ thể thao.
7. Thường xuyên tổ chức phong trào giao lưu và thi đấu khiêu vũ thể thao ở đơn vị trong và ngoài trường.

Quá trình nghiên cứu bước đầu đã lựa chọn được 07 giải pháp nâng cao chất lượng dạy học môn Khiêu vũ thể thao cho sinh viên Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

### 5. Thảo luận

Trên cơ sở nghiên cứu thực trạng chương trình đào tạo học phần GDTC, đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất, kết quả học tập, các tài liệu tham khảo, các chuyên gia, các nhà khoa học, giảng viên, huấn luyện viên... bước đầu tác giả đã lựa chọn được 07 giải pháp phát triển Khiêu vũ thể thao tương đối khả quan, được sự thừa nhận của các chuyên gia. Quá trình nghiên cứu cần được triển khai đưa vào ứng dụng để khẳng định tính hiệu quả của các giải pháp.

### 6. Kết luận

Thực trạng hoạt động dạy học môn Khiêu vũ thể thao tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa còn những vấn đề: nội dung chương trình môn học chưa đa dạng; đội ngũ giảng viên có kinh nghiệm và trình độ cao tuy nhiên còn thiếu về số lượng; cơ sở vật chất chưa đáp ứng nhu cầu dạy học và thực hiện các hoạt động ngoại khóa của sinh viên... Đây là những nguyên nhân cần khắc phục để sinh viên có kết quả học tập cao.

Quá trình nghiên cứu đã lựa chọn được 07 giải pháp nâng cao chất lượng dạy học môn Khiêu vũ thể thao cho sinh viên Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, đảm bảo tính khoa học, tính thực tiễn, hiệu quả, khả thi, định hướng xu hướng đào tạo, đổi mới đáp ứng nhu cầu xã hội hiện nay.

### Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008), *Quyết định số 72/2008/QĐ-BGDĐT về việc ban hành Quy định tổ chức hoạt động TDTT ngoại khóa cho học sinh sinh viên.*
- [2]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015), *Thông tư số 25/2015/TT-BGDĐT ngày 14/10/2015 Quy định về chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc các chương trình đào tạo đại học.*
- [3]. Phùng Xuân Dũng (2017), *Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa cho sinh viên Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội*, Luận án tiến sĩ Khoa học giáo dục, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.
- [4]. Tô Thị Hương (2020), *“Phát triển khiêu vũ thể thao (Dancesport) trong các trường đại học tỉnh Thanh Hóa”*, Luận án tiến sĩ Khoa học giáo dục, Viện Khoa học TDTT.
- [5]. Lê Anh Thơ (2006), *Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất trong trường học*, Nxb TDTT, Hà Nội.
- [6]. Trường Đại học Thể dục Thể thao I (2008), *Phương pháp thống kê trong thể dục thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.
- [7]. Chu Thị Bích Vân (2013), *Nghiên cứu kỹ thuật phương pháp giảng dạy hiệu quả tập luyện vũ đạo thể thao giải trí (Breakin) đối với sinh viên*, Luận án tiến sĩ Khoa học giáo dục, Viện Khoa học TDTT.

**NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC MÔN *KHIÊU VŨ THỂ THAO*  
CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA, THỂ THAO  
VÀ DU LỊCH THANH HÓA**

**Lê Thị Thanh Loan**

Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa  
Email: *Lethithanhloan@dvt.d.edu.vn*

Ngày nhận bài: 29/12/2023  
Ngày phản biện: 11/4/2024  
Ngày tác giả sửa: 15/4/2024  
Ngày duyệt đăng: 24/5/2024  
Ngày phát hành: 31/5/2024

*Thông qua khảo sát, bài viết đánh giá thực trạng hoạt động dạy và học môn Khiêu vũ thể thao tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa. Từ đó, tác giả đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học môn Khiêu vũ thể thao cho sinh viên tại Trường đạt kết quả tốt.*

**Từ khóa:** Thực trạng; Giải pháp; Khiêu vũ thể thao; Sinh viên Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.